

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HSST
Ngày 14/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: **Lý Đức Hiệp**

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Phùng A Chu**

2. Bà: **Đinh Thị Thi**

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông: **Đông Văn Dũng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông: **Tăng Bá Thắng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/HSST ngày 26/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 11/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Văn D**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1979 tại huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT: Bản Giằng, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Hồ Văn Tr (sinh năm 1924) và con bà: Điều Thị C (sinh năm 1924).

Hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Bị cáo có vợ, con: Vợ Lý Thị Nh - Sinh năm 1982 (đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2010

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 29/4/2021 của Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/7/2021 đến ngày 17/7/2021 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa).

+ Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông: Nguyễn Văn L - Sinh năm 1996

Trú tại: Khu phố 3, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do).

- Ông: Vàng Văn T - Sinh năm 1971

Trú tại: Bản Pắc Pạ, xã Vàng San, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ, ngày 08/7/2021, Hở Văn D điều khiển xe mô tô của mình, mang theo 01 (một) gói Heroin, bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh, đi từ bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn theo tỉnh lộ 127 hướng về huyện Mường Tè để đi tìm mẫn. Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Den đi đến Km 54+200 tỉnh lộ 127, thuộc địa phận bản Mường Mô, xã Mường Mô thì gặp Công an xã Mường Mô dừng xe kiểm tra. Do hoảng sợ, D dùng tay trái lấy gói Heroin trong túi quần bên trái ra và thả xuống đường. Khi tổ công tác yêu cầu, D đã tự giác nhặt lên và khai nhận đó là Heroin của mình mang theo để sử dụng. Công an xã Mường Mô đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ gói Heroin trên và chiếc xe máy D đang điều khiển. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định ngày 08/7/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn xác định: Khối lượng 01 (một) gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Hở Văn D có tổng khối lượng 0,14 gam (*không thấy mười bốn gam*). gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 607/GĐ-KTHS ngày 13/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột khô màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Hở Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái*

phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hồ Văn D theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 01 (một) gói có khối lượng là 0,14 gam (*không phải mười bốn gam*) heroine thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c khoản 1 điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51; Khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 01(một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị xử lý vật chứng.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vàng Văn T và ông Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Vậy HĐXX quyết định tách riêng phần bồi thường dân sự, nếu có yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo điều 292 BLTTHS.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép 01 (một) gói có khối lượng là 0,14 gam (*không phải mười bốn gam*) heroine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số 607/GĐ-KTHS ngày 13/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của bị cáo. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 08/7/2021, tại Km 54+200 tỉnh lộ 127, thuộc địa phận bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Hồ Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,14 gam Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Hồ Văn D phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng khó khăn của huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo học hết lớp 09/12 nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 29/4/2021 của Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa tiền sự bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng thu giữ:

Là 0,14 gam (*không phải mười bốn gam*) heroine thu giữ của Hồ Văn Den gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-TAURUS, BKS 25M1-1171, màu đen có tem màu trắng, dung tích 113 cm, số khung 122048, số máy 122054 (xe đã qua sử dụng) của bị cáo Hồ Văn D vì đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội

+ Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng: 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vở bì và giấy nilon sau khi mở niêm phong vụ Hồ Văn D SN 1979 trú tại bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu: hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bắt ngày 08/7/2021. Mặt sau trên mép dán bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng đè lên có chữ ký và ghi đầy đủ họ và tên của Lò Văn Vĩ, Giàng A Tùng, Vũ Mạnh Hiếu, Nguyễn Bá Đoàn, Lò Văn Thọ, Hồ Văn D và đóng 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vàng Văn T và ông Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do. Vậy HĐXX quyết định tách riêng phần bồi thường dân sự, nếu có yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo điều 292 BLTTHS.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này: Theo lời khai của Hồ Văn D: 0,14 gam Heroine bị thu giữ trong vụ án là do D mua được của người đàn ông tại bản Nậm Lọ, xã Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông trên, nên không có căn cứ xử lý theo quy định pháp luật. “Vụ HĐXX không đặt vấn đề giải quyết”.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố bị cáo: **Hồ Văn D** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo 01(một) năm 01(một) tháng tù “được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3/Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

4/ Về xử lý vật chứng thu giữ:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-TAURUS, BKS 25M1-1171, màu đen có tem màu trắng, dung tích 113 cm, số khung 122048, số máy 122054 (xe đã qua sử dụng).

+ Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng: 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vỏ bì và giấy nilon sau khi mở niêm phong vụ Hồ Văn D SN 1979 trú tại bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu: hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bắt ngày 08/7/2021. Mặt sau trên mép dán bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng đề lên có chữ ký và ghi đầy đủ họ và tên của Lò Văn Vĩ, Giàng A Tùng, Vũ Mạnh Hiếu, Nguyễn Bá Đoàn, Lò Văn Thọ, Hồ Văn D và đóng 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán.

5/ Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vàng Văn T và ông Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do. Vụ HĐXX quyết định tách riêng phần bồi thường dân sự, nếu có yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo điều 292 BLTTHS.

6/ Về án phí:Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp